

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày: 21/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và ông Huỳnh Quốc Thái;

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thái Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng (trụ sở chính) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 01/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2025/QĐXXST-HS ngày 05/8/2025, đối với các bị cáo:

1. TRỊNH VĂN T, (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm 2005 tại tỉnh LD;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã TH, tỉnh LD;

Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trịnh Văn S và bà Nguyễn Thị N;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu;

Vợ: Nguyễn Thị Như Q, có 01 con sinh năm 2024

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN HỮU PH, (*Tên gọi khác: Lạm*), sinh năm 2005 tại tỉnh LD;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã TH, tỉnh LD;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Hữu Th và bà Nguyễn Thị Thu H;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu;

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nguyễn Tuấn Kh**, sinh năm 1993; Địa chỉ: TDPTA, phường LG, tỉnh LD (*Có mặt*)

2. Ông **Hoàng Bình M**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn G, xã SM, tỉnh LD (*Có mặt*)

3. Ông **Nguyễn Lê Ch**, sinh năm 1992; Địa chỉ: TDPTA, phường LG, tỉnh LD (*Có mặt*)

4. Bà **Nguyễn Thị Phương Ch1**, sinh năm 1990; Địa chỉ: TDPTA, phường LG, tỉnh LD (*Có mặt*)

5. Ông **Nguyễn Văn Ch2**, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn G, xã SM, tỉnh LD (*Có mặt*)

* *Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 2005; Địa chỉ: Thôn T, xã TH, tỉnh LD (*Có mặt*)

2. Ông **Nguyễn Ngọc V**, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn T, xã TH, tỉnh LD (*Có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19h00' ngày 12/01/2025, Nguyễn Hữu Ph, Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngọc V đến nhà Trịnh Văn T để rủ T đến công viên Nguyễn Huệ thuộc phường La Gi, tỉnh Lâm Đồng để uống nước. Do T đang nhậu nên nói Ph, C, V đi trước.

Khoảng hơn 20h cùng ngày, sau khi nhậu xong, T điều khiển xe máy BKS 86B6-160.33 đi một mình xuống công viên Nguyễn Huệ để gặp nhóm của Ph. Trên đường đi, T ghé vào khu vực đất trống gần nhà máy nước trên đường Hoàng Diệu để đi vệ sinh. Cùng lúc này, T gặp Hoàng Bình M, Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn Lê Ch đều là nhân viên bảo vệ Bệnh viện Đa khoa Khu vực La Gi trên đường đi nhậu về cũng dừng lại để Kh đi vệ sinh, M và Ch ngồi trên xe. Trong lúc đi vệ sinh, T và Kh có nhìn khiêu khích nhau. Sau khi đi vệ sinh xong, T lên xe chạy đến công viên Nguyễn Huệ để gặp nhóm bạn; Kh nói với M “Thằng đó láo”. Nghe Kh nói vậy, M điều khiển xe mô tô BKS 36K6-4113 chạy theo xe của T nhằm mục đích hỏi chuyện, thấy vậy Kh và Ch cũng đuổi theo.

Khi đến đoạn đường trước Liên đoàn Lao động thị xã La Gi – nơi Ph, V, C đang ngồi uống nước. T điều khiển xe vào lề phải thì M chạy lên trước đầu xe của T nhưng do không tinh táo nên M té ngã xuống đường. Lúc này, T nghĩ M có hung khí đến kiểm chuyện với mình nên cởi nón bảo hiểm màu hồng đang

đội trên đầu đánh vào đầu M và dùng tay chân đấm đá vào người M. Cùng lúc này Kh chạy đến và thấy M bị đánh nên Kh dừng lại với mục đích vào can ngăn thì T la lên kêu gọi sự hỗ trợ của nhóm bạn đang ngồi uống nước. Nghe thấy tiếng của T, Ph thấy T đánh M nằm xuống đường nên chạy ra, V và C cũng chạy ra can ngăn. Thấy M bị đánh và nhóm bạn của T chạy về hướng của mình, Kh cầm nón bảo hiểm quơ ngang một cái vào đầu của Ph. Ph liền ôm đê Kh vật xuống đường nhựa, dùng tay chân đạp đá liên tiếp vào người Kh. Trong khi Ph đánh Kh thì T đang dùng chân, tay đánh liên tiếp vào người M đang nằm bất động trên đường nhựa; Sau đó T cầm nón bảo hiểm đập mạnh vào đầu M làm bể nón bảo hiểm văng ra đường. Tiếp đó, T cầm xóp nón bảo hiểm chạy đến vị trí Nguyễn Lê Ch đang ngồi trên xe cách đó khoảng vài mét đánh Ch làm văng xóp nón bảo hiểm xuống đường, rồi T tiếp tục quay lại chỗ Ph đang đánh Kh, cả Ph và T dùng chân đạp, đá vào người Kh với thái độ hung hăng, chửi bới kéo theo một số đông người vào can ngăn gây ra cảnh tượng hỗn loạn tại khu vực công viên.

Đến khoảng 20h45' cùng ngày, tổ công tác Công an phường Tân An cũ trong quá trình tuần tra phát hiện sự việc nên tiến hành truy đuổi, bắt được T và Ph đưa về trụ sở làm việc; Kh được đưa đến Bệnh viện đa khoa Khu vực La Gi và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận điều trị từ ngày 12/01/2025 đến ngày 22/01/2025; M điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực La Gi vào ngày 13/01/2025.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 165/KLTTCT-TTGDYKPYBT ngày 19/02/2025 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Bình Thuận đối với Hoàng Bình M như sau:

+ Vết xước da vùng giữa trán đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước nhỏ ($07 \times 0,2$) cm, do vật tày tác động theo chiều hướng từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

+ Xảy sát da vùng khuỷu tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước trung bình: (3×01) cm, do vật tày tác động trực tiếp gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

+ Vết thương phần mềm ngón 4 bàn tay trái đã được điều trị, hiện để lại vết thay đổi sắc tố da kích thước ($0,6 \times 0,2$) cm, do vật tày tác động trực tiếp gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 0,5%.

+ Vết thương phần mềm ngón 5 bàn tay trái đã được điều trị, hiện để lại vết thay đổi sắc tố da kích thước ($0,5 \times 0,2$) cm, do vật tày tác động trực tiếp gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 0,5%.

+ Đa vết sưng nề vùng đỉnh đầu phải, góc trên trán bên phải, mi dưới mắt trái, vùng mũi, bàn tay phải hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, vật gây thương và chiều hướng tác động gây thương tích.

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám

định pháp y tâm thần thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Bình M tại thời điểm giám định là 6%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 166/KLTTCT-TTGDYKPYBT ngày 19/02/2025 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Bình Thuận đối với Nguyễn Tuấn Kh như sau:

+ Đa vết sưng nề vùng đầu, cổ, ngực, bụng, lưng, bầm tím quanh mắt trái hiện không còn dấu vết, không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, vật gây thương và chiều hướng tác động thương tích.

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì không đủ cơ sở xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Tuấn Kh tại thời điểm giám định.

Hoàng Bình M có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích.

Ngày 20/02/2025, UBND phường Tân An có công văn số 43/UBND thể hiện vụ việc đánh nhau của hai nhóm thanh niên vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 12 tháng 01 năm 2025 tại đường Nguyễn Huệ, phường Tân An, thị xã La Gi gần khu vực các cơ quan Đảng, nhà nước đóng trên địa bàn và khu vực công viên Nguyễn Huệ là nơi công cộng, người dân thường tụ tập đông để vui chơi, giải trí mang tính chất côn đồ, hung hãn dễ dẫn đến trọng án gây dư luận hoang mang, bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Vật chứng thu giữ là 01 xấp nón bảo hiểm hình tròn kích thước (22×20)cm; 02 vỏ nhựa không rõ hình dạng đã được Cơ quan điều tra chuyển sang phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 – Lâm Đồng quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Trịnh Văn T và Nguyễn Hữu Ph đã liên đới bồi thường cho Hoàng Bình M số tiền 7.000.000đ; Nguyễn Tuấn Kh yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, chi phí ăn uống trong những ngày nằm viện, tổn thất tinh thần và mất thu nhập trong những ngày nằm viện với tổng số tiền 25.554.000đ; T và Ph đã liên đới bồi thường cho Kh số tiền 10.000.000đ. Hiện nay ông Kh yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 15.554.000đ; Ông Nguyễn Văn Ch2 là người chăm sóc cho ông Kh trong những ngày điều trị yêu cầu T và Ph liên đới bồi thường số tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 3.500.000đ.

Với nội dung như trên, Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 01/8/2025 của VKSND Khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện VKSND khu vực 15 – Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên Trịnh Văn T và Nguyễn Hữu Ph phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo

khoản 1 Điều 318 BLHS. Đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo.

Đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 318, Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Văn T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 318, Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ph từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 xấp nón bảo hiểm hình tròn kích thước (22×20)cm; 02 vỏ nhựa không rõ hình dạng.

Đối với vấn đề bồi thường, đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận những yêu cầu hợp lý.

* Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo thống nhất với tội danh và điều luật mà VKSND Khu vực 15 – Lâm Đồng viện dẫn trong Cáo trạng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với vấn đề bồi thường, đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận cũ nay là Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, cha ruột của ông Nguyễn Tuấn Kh là ông Nguyễn Văn Ch2 đề nghị được tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vì ông là người chăm sóc ông Kh trong những ngày điều trị tại Bệnh viện, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của ông Ch2 là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Tối ngày 12/01/2025, Nguyễn Tuấn Kh và Trịnh Văn T nhìn khiêu khích nhau trong lúc đi vệ sinh, Kh nói với M rằng “Thằng này láo” M chạy xe theo T để nói chuyện. Khi đến đoạn đường Nguyễn Huệ là khu vực công viên, nơi tập trung đông người và có nhiều trụ sở cơ quan hành chính, M bị ngã xuống đường, thấy M bị ngã, T đã dùng nón bảo hiểm đánh M một cái rồi dùng tay chân đánh liên tiếp vào người M, thấy Kh chạy đến thì T kêu gọi sự giúp đỡ của nhóm bạn trong đó có Nguyễn Hữu Ph.

Nghe T gọi, Ph chạy ra thì bị Kh dùng nón bảo hiểm quơ ngang một cái vào đầu nên đã ôm vật Kh té ngã xuống đường và dùng tay, chân đánh liên tiếp vào người của Kh. T sau khi đánh M xong thì tiếp tục chạy đến đánh Nguyễn Lê Ch một cái rồi quay lại cùng với Ph đánh Kh tạo ra cảnh tượng hỗn loạn tại khu vực công viên gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Ngày 20/02/2025, UBND phường Tân An có công văn số 43/UBND với nội dung vụ việc đánh nhau của nhóm thanh niên vào ngày 12/01/2025 thuộc khu vực Công viên Nguyễn Huệ mang tính chất côn đồ, hung hãn dễ dẫn đến trọng án, gây dư luận hoang mang, bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng theo quy định nhằm răn đe và góp phần bảo đảm tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo xâm phạm khách thể được Luật Hình sự bảo vệ là trật tự công cộng, cuộc sống sinh hoạt ổn định của cộng đồng. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi đánh nhau, la hét ầm ĩ nơi công cộng gây ảnh hưởng đến trật tự an ninh tại địa phương là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo T có dùng mũ bảo hiểm là hung khí nguy hiểm đánh M, tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, nón bảo hiểm là vật dụng T đang sử dụng, bị cáo T dùng nón bảo hiểm đánh M 02 cái, sau đó chủ yếu là dùng tay, chân đánh M và cùng với Ph dùng tay chân đánh Kh cho đến khi được can ngăn và dừng lại. Tình trạng hỗn loạn tại đường Nguyễn Huệ chủ yếu là do các bị cáo đánh Kh và M, dẫn đến số đông người dân vào can ngăn, hành vi dùng nón bảo hiểm không phải là hành vi chính dẫn đến tình trạng hỗn loạn tại hiện trường, do đó, không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách” tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Sau khi xảy ra sự việc, các bị cáo đã bồi thường cho ông M số tiền 7.000.000đ. Hiện ông M không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[4.2] Ông Nguyễn Tuấn Kh yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 25.554.000đ gồm: Tiền điều trị có hóa đơn tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực La Gi là 1.187.260đ; Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận là 8.207.041đ; Hóa đơn thuốc của bác sỹ cho toa là 800.000đ; Tiền mua thuốc điều trị tan máu bầm mua tại nhà thuốc không có hóa đơn là 110.000đ/viên × 20 viên = 2.200.000đ; Tiền chứng nhận thương tích là 160.000đ; Tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ; Chi phí ăn uống nằm viện trong 10 ngày là 5.000.000đ; Tiền mất thu nhập trong 10 ngày nằm viện và 05 ngày nghỉ dưỡng là 3.000.000đ. Hiện các bị cáo đã bồi thường 10.000.000đ nên yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 15.554.000đ. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường các khoản: Tiền điều trị có hóa đơn tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực La Gi là 1.187.260đ; Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận là 8.207.041đ; Hóa đơn thuốc của bác sỹ cho toa là 800.000đ; Tiền chứng nhận thương tích là 160.000đ. Các khoản còn lại không đồng ý bồi thường.

[4.3] Hội đồng xét xử xét thấy, đối với các khoản chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa Khu vực La Gi là **1.187.260đ**, trong đó BHYT thanh toán 314.060đ và ông Kh chi trả 837.200đ; Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận là **8.207.041đ** trong đó BHYT thanh toán 6.541.777đ và ông Kh trả 1.665.264đ; Hóa đơn thuốc của bác sỹ cho toa là **800.000đ**; chứng nhận thương tích là **160.000đ** là những khoản có hoá đơn chứng từ, các bị cáo thống nhất bồi thường nên có căn cứ để chấp nhận, hơn nữa, cần phải xác định thêm rằng mặc dù quỹ bảo hiểm y tế đã chi trả một phần chi phí điều trị cho ông Kh. Tuy nhiên, để được quỹ bảo hiểm chi trả, ông Kh phải tham gia và đóng phí bảo hiểm trước đó. Tiền đóng bảo hiểm y tế nói trên được đưa vào quỹ bảo hiểm y tế. Chi phí khám chữa bệnh do quỹ bảo hiểm y tế và người bệnh cùng chi trả. Có thể thấy, để được hưởng quyền, ông Kh đã phải thực hiện nghĩa vụ tài chính trước đó, việc được chi trả một phần viện phí là quyền lợi chính đáng của ông Kh được hưởng khi tham gia bảo hiểm y tế. Điều này không làm cho ông Kh mất quyền yêu cầu người gây ra thiệt hại phải bồi thường những khoản thiệt hại mà quỹ bảo hiểm y tế đã chi trả. Do đó, cần xác định chi phí điều trị, khám chữa bệnh và mua thuốc có hóa đơn là 10.354.301đ

[4.4] Đối với chi phí mua thuốc điều trị tan máu bầm, tuy không được bác sỹ kê đơn nhưng xét thấy sau khi ra viện ông Kh vẫn còn tình trạng sưng đau và bầm tím nên việc yêu cầu chi phí mua thuốc điều trị tan máu bầm là phù hợp, tuy nhiên, ông Kh không đưa ra được tên thuốc cụ thể và cũng không có hóa đơn chứng từ, hiện nay trên thị trường các loại thuốc tan máu bầm thường có giá dao động từ 100.000đ-250.000đ cho một hộp 60 viên, do đó, cần chấp nhận chi phí mua thuốc điều trị tan máu bầm là **200.000đ**;

[4.5] Đối với chi phí ăn uống bồi dưỡng sức khỏe trong 10 ngày ông Kh điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 và Điều 3 Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 thì chi phí bồi dưỡng sức khỏe là **1.696.153đ**;

[4.6] Đối với khoản tiền mất thu nhập trong những ngày điều trị và nghỉ dưỡng, ông Kh là bảo vệ tại Bệnh viện đa khoa Khu vực La Gi, với thương tích chấn thương phần mềm vùng đầu mặt, sau khi xuất viện, ông Kh nghỉ dưỡng 01 ngày là phù hợp. Theo xác nhận của Bệnh viện Đa khoa khu vực La Gi thì trong 10 ngày điều trị và 01 ngày nghỉ dưỡng ông Kh bị mất thu nhập từ tiền lương là 2.136.633đ. Do đó có căn cứ để chấp nhận khoản tiền mất thu nhập của ông Kh là **2.136.633đ**;

[4.7] Đối với số tiền tổn thất tinh thần, ông Kh bị thương tích liên quan đến phần mềm, tuy nhiên tình trạng thương tích chủ yếu sưng vùng đầu, cổ, ngực, bụng, lưng và bầm tím quanh mắt trái, khi ra viện tình trạng vết thương vẫn còn, ảnh hưởng đến tinh thần của ông Kh khi làm việc cũng như sinh hoạt trong cuộc sống. Do đó, Hội đồng xét xử xác định mức tổn thất tinh thần bằng 1,5 lần mức lương cơ sở là **3.510.000đ**.

[4.8] Tổng thiệt hại các bị cáo gây ra cho ông Kh là **17.897.087đ**, Tuy nhiên, trong vụ án này ông Kh cũng có một phần lỗi khi chính Khanh là nguyên nhân dẫn đến việc nhóm bị cáo đánh Kh và M. Do đó, các bị cáo chỉ phải bồi

thường 90% thiệt hại là **16.107.378đ**. Các bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000đ nên hiện nay phải tiếp tục liên đới bồi thường số tiền **6.107.378đ** cho ông Kh. Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất chia phần ngang nhau nên mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Tuấn Kh số tiền **3.053.689đ**

[4.9] Đối với số tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh: Quá trình điều tra ông Kh xác định người nuôi bệnh là bà Nguyễn Thị Phương Ch1, tuy nhiên, tại phiên tòa cả ông Kh, bà Ch1 và ông Ch2 đều xác định người nuôi bệnh là ông Ch2, vì bà Ch1 bận đi làm không thể xin nghỉ dài ngày. Ông Ch2 có đơn đề nghị bồi thường, theo đó ông làm nghề thợ hồ, thu nhập trung bình mỗi ngày là 350.000đ, tiền mất thu nhập trong 10 ngày ông chăm sóc ông Kh là 3.500.000đ. Tại phiên tòa, ông trình bày một tuần ông đi làm 06 ngày, chủ nhật nghỉ. Xét thấy, theo xác minh thì mức thu nhập trung bình của người làm nghề thợ hồ tại địa phương là 360.000đ-400.000đ/ngày. Trong thời gian từ ngày 13/01/2025 đến ngày 22/01/2025, có 01 ngày chủ nhật nên số ngày mất thu nhập của ông Ch2 là 09 ngày, thu nhập thực tế ông Ch2 bị mất là 3.150.000đ. Như nhận định trên, trong vụ án ông Kh cũng có một phần lỗi nên các bị cáo chỉ phải bồi thường 90% thiệt hại là 2.835.000đ. Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất chia phần ngang nhau nên mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ch2 số tiền **1.417.500đ**. Đối với 10% còn lại ông Ch2 không yêu cầu ông Kh bồi thường nên không xem xét.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Diễn biến vụ án cho thấy khi M té ngã thì T tự suy đoán rằng M có hung khí và định tấn công mình, nên đã dùng mũ bảo hiểm đánh M một cái và dùng tay chân đá liên tục vào người M trong tư thế M đang ngã trên mặt đường, toàn bộ quá trình M không hề phản kháng và không có hành vi nào chủ động tấn công T trước. Khi Ph chạy đến thì bị Kh cầm nón bảo hiểm quơ ngang một cái vào đầu, Ph ôm vật Kh xuống đường và đá liên tục nhiều cái vào người Kh, sau đó T tiếp tục chạy đến cùng với Ph dùng tay chân tấn công Kh. Đến khi được mọi người can ngăn mới dừng lại. Mặc dù, Kh có đánh Ph một cái nhưng Ph đã ôm vật Kh té ngã xuống đường, hành vi tấn công của Kh đã bị triệt tiêu, Ph lại không dừng lại mà tiếp tục tấn công trong khi Kh không hề phản kháng. Như vậy, giữa T, Ph và M, Kh không có mâu thuẫn gì, chỉ vì suy đoán chủ quan của bị cáo T mà các bị cáo đã tấn công M và Kh liên tục. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn. Mặt khác, Bộ luật Hình sự quy định tình tiết tăng nặng phạm tội có tính chất côn đồ không giới hạn ở chương xâm phạm tính mạng sức khỏe, mà ở phần những quy định chung. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội có tính chất côn đồ” tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự khi xét xử đối với các bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường phần lớn thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong vụ án, ông Kh và ông M cũng có một phần lỗi, cụ thể ông Kh và T nhìn đều nhau và là người nói với ông M về T dẫn đến ông M đuổi theo T gây ra sự việc, do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[7] Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo T vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành tích cực, bị cáo Ph là người thực hành tích cực.

[8] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và gây hoang mang, lo lắng và bức xúc trong quần chúng nhân dân. Mặc dù, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện tính cội đờ; ông Ch ngồi trên xe máy từ xa cũng bị T chạy đến dùng xô nón bảo hiểm đánh một cái vào đầu; việc thực hiện tội phạm xảy ra nơi công viên đông người qua lại, nơi đặt trụ sở của các cơ quan Đảng và cơ quan hành chính, hành vi của các bị cáo thể hiện sự hung hãn, xem thường kỷ cương pháp luật và sức khỏe người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm khắc các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội. Khi lượng hình cần xem xét bị cáo T là người khởi xướng và là người thực hành nên phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo Ph.

[9] Đối với thương tích của ông Hoàng Bình M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6% nhưng ông M có đơn không yêu cầu khởi tố, hiện không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[10] Ông M và ông Kh có tham gia trong vụ việc nhưng là người bị tấn công, không phải là đối tượng có hành vi gây ra tình trạng hỗn loạn tại khu vực công cộng nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[11] Về vật chứng vụ án: 01 xô nón bảo hiểm hình tròn kích thước (22×20)cm; 02 vỏ nhựa không rõ hình dạng. Đây là vật dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Văn T, Nguyễn Hữu Ph phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

1.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn T **09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

1.2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Ph **06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, 468, 584, 585, 587, 590 Bộ luật Dân sự

2.1. Buộc các bị cáo Trịnh Văn T và Nguyễn Hữu Ph phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Tuấn Kh số tiền **6.107.378đ** (Sáu triệu, một trăm lẻ bảy nghìn, ba trăm bảy mươi tám đồng, được chia phân cụ thể như sau:

+ Bị cáo Trịnh Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Tuấn Kh, số tiền **3.053.689đ** (Ba triệu, không trăm năm mươi ba nghìn, sáu trăm tám mươi chín đồng)

+ Bị cáo Nguyễn Hữu Ph phải bồi thường cho ông Nguyễn Tuấn Kh số tiền **3.053.689đ** (Ba triệu, không trăm năm mươi ba nghìn, sáu trăm tám mươi chín đồng).

2.2. Buộc các bị cáo Trịnh Văn T và Nguyễn Hữu Ph phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ch2 số tiền **2.835.000đ** (Hai triệu, tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng), được chia phân cụ thể như sau:

+ Bị cáo Trịnh Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ch2 số tiền **1.417.500đ** (Một triệu, bốn trăm mười bảy nghìn, năm trăm đồng)

+ Bị cáo Nguyễn Hữu Ph phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ch2 số tiền **1.417.500đ** (Một triệu, bốn trăm mười bảy nghìn, năm trăm đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định liên quan đến bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần của công dân được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị theo quy định tại Điều 482 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 xấp nón bảo hiểm hình tròn kích thước (22×20)cm; 02 vỏ nhựa không rõ hình dạng. Tất cả Vật chứng hiện đang được Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 – Lâm Đồng quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 – Lâm Đồng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; điểm d khoản 1 Điều 12; Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hữu Ph phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 15 – Lâm Đồng;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Chính